

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **117 /2023/DS-ST**
Ngày 26 – 5 – 2023
V/v tranh chấp hợp đồng
mượn tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Võ Sĩ Hùng

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chưởng – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 126/2023/TLST-DS, ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng mượn tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trường L, sinh năm: 1977; Địa chỉ: số 139, Trần Hưng Đạo, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh D.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Dương Công L, sinh năm: 1983; Địa chỉ: số 112, Tô Hiến Thành, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh D. Có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Minh Dương, sinh năm 1977; Địa chỉ: số 01, đường Huyền Trân Công Chúa, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: vào ngày 10/6/2019 ông Nguyễn Trường L có cho ông Trần Minh Đ mượn số tiền 104.000.000đ, thỏa thuận 10 ngày trả, có làm biên nhận. Tuy nhiên đến ngày thỏa thuận đến nay ông Đ vẫn chưa trả số tiền trên, nay ông L yêu cầu ông Đ trả số tiền 104.000.000đ, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đối với ông Trần Minh Đ trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

[1] Về thủ tục tố tụng : ông Trần Minh Đ đã được tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do và cũng không có văn bản gì thể hiện ý kiến nên ông tự tước đi quyền và lợi ích hợp pháp của mình, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng mượn tài sản. Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao dịch của các đương sự là có thật xảy ra, được thể hiện tại giấy mượn tiền ngày 10/6/2019. Quá trình mượn tiền phía bị đơn không trả vốn cho nguyên đơn đúng theo thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền mà đôi bên đã thỏa thuận tại giấy mượn tiền, do đó phía nguyên đơn yêu cầu ông Đ thanh toán số tiền 104.000.000đ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Đ phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 494 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Trường L. Buộc ông Trần Minh Đ hoàn trả cho ông Nguyễn Trường L số tiền 104.000.000đ.

Kể từ ngày ông Nguyễn Trường L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trần Minh Đ không thi hành khoản tiền nêu trên thì phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Trần Minh Đ phải chịu 5.200.000đồng (*chưa nộp*). Ông L không phải chịu. Ngày 15 tháng 3 năm 2023 đã dự nộp 2.600.000 đồng tại lai số 0003024 được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Tiến Sĩ

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND thành phố Cà Mau*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu án văn*
- *Lưu TM (TANDTPCM)*

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Tiến Sĩ

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án卷
- Lưu TM (TANDTPCM)

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Tiến Sĩ